

Đê-thi IS220 Ky1 2021-2022

Phát triển ứng dụng web (Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN **KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN**

ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ 1 – NH 2021 -2022

MÔN: Xây dựng HTTT trên các framework – IS220 Thời gian: 90 phút

(Lưu ý: sinh viên được tham khảo tài liệu giấy – Đề thi gồm có 02 trang)

Xét các lược đồ quan hệ trong ứng dung quản lý "Bảo dưỡng xe" của một gara như sau:

- ➤ KHACHHANG(MAKH, HOTENKH, DIACHI, DIENTHOAI)
- **Tân từ**: Thông tin khách hàng gồm mã khách hàng (MAKH)(*chuỗi*), họ tên (HOTENKH) (*chuỗi*), địa chỉ (*chuỗi*) và điện thoại (*chuỗi*).
- XE(<u>SOXE</u>, HANGXE, NAMSX, MAKH)
 Tân từ: thông tin xe có số xe (SOXE) (chuỗi) là biển số xe, hãng của xe (HANGXE)(chuỗi), vd :
 Toyota, Honda..., năm sản xuất xe (NAMSX)(chuỗi), xe của khách hàng nào (MAKH)
- ▶ BAODUONG(MABD, NGAYNGIONHAN, NGAYGIOTRA, SOKM, NOIDUNG, SOXE)
 Tân từ: Mỗi lần xe (SOXE) được bảo dưỡng sẽ có mã bảo dưỡng (MABD)(chuỗi), ngày giờ nhận
 xe (chuỗi), số kilomet mà xe đã đi được (chuỗi), ngày giờ trả xe (chuỗi), nôi dung bảo dưỡng (chuỗi).
- ➤ CONGVIEC(MACV, TENCV, DONGIA)

Tân từ: thông tin công việc bảo dưỡng hiện có trong gara bao gồm mã công việc (MACV) (chuỗi), tên công việc (TENCV) (chuỗi) vd : bảo dưỡng định kỳ, thay nhớt..., đơn giá của công việc (DONGIA)

> CT BD(MABD, MACV)

Tân từ: lưu trữ những công việc cho mỗi lần bảo dưỡng (MABD, MACV)

Yêu cầu:

- Giả xử ta đã có các lớp có tên trùng với tên quan hệ, các **properties** có tên **trùng** với các thuộc tính trong quan hệ và đã có file " *Layout.cshtml*" để link đến các câu tương ứng.
 - Sử dung ASP.NET CORE để viết các controller, view, DataContext thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Trang thêm công việc (1.5 điểm)				
Thêm công	Thêm công việc			
Mã công việc	CV01			
Tên công việc	Thay nhớt			
Đơn giá	50000			
Thêm				
Khi người dùng nhấn chọn nút " <i>Thêm</i> " thì trang web thêm thông tin "công việc" lấy từ các <i>textfield</i> vào CSDL				

Câu 2. Thiết kế trang web có giao diện sau (2.5 điểm)

Chọn số xe 51G-XXXXX

Liệt kê

Khi người dùng nhấn chọn nút "Liệt kê" thì trang Web liệt kê các lần sửa chữa của số xe đã nhập vào trong *textfield* và hiển thị lên bảng (ở trang web mới) như sau: (Lưu ý: đợt bảo dưỡng đã có thông tin ngày giờ trả thì sẽ không cho phép sửa)

Ngày giờ nhận	Ngày giờ trả	Số km	Nội dung	Chức năng
7:30 12/11/2021		10589	Bảo dưỡng 10000km	Xem Sửa
7:30 25/10/2021	9:30 26/10/2021	6600	Thay vỏ xe	Xem Sửa
8:30 15/01/2021	11:30 15/01/2021	5000	Bảo dưỡng 5000km	Xem Sửa

Câu 3 (6.0 điểm)

a. Khi người dùng nhấn vào link "Xem" (trên bảng ở câu 2) thì sẽ hiển thị thông tin chi tiết của đợt bảo dưỡng (2.0 điểm)

Tên công việc	Đơn giá	Chức năng
Thay nhớt	200000	<u>Xóa</u>
Thay thắng	200000	<u>Xóa</u>
Kiểm tra vỏ	100000	<u>Xóa</u>

- b. Khi người dùng nhấn vào link "Xoá" thì sẽ xoá công việc của đợt sửa chữa này trên Web đồng thời xoá trong CSDL (2.0 điểm)
- c. Khi người dùng nhấn link "Sửa" (trên bảng ở câu 2) thì liệt kê thông tin đợt bảo dưỡng được chọn vào một trang có dạng sau $(1.0 \ diễm)$

Ngày giờ nhận xe	12/12/2021
Ngày giờ trả xe	dd/mm/yyyy 📋
Số km	10589
Nội dung	Bảo dưỡng 10000km
Cập nhật	

e. Người dùng chọn "Ngày giờ trả xe" và nhấn nút "Cập nhật" thì sẽ cập nhật lại thông tin ngày giờ trả cho đợt bảo dưỡng $(1.0 \ di \ em mathemath{m})$

------ Hết ------

(Lưu ý: CBCT không giải thích gì thêm)

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2021

Duyệt đề của Khoa/Bộ môn

(ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên ra đề (ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Minh Sang